

# DÂN CHỦ VÀ PHÁT HUY DÂN CHỦ CỦA NHÂN DÂN TRONG SỰ NGHIỆP ĐỔI MỚI

LÊ TRỌNG AN\*

**T**HUẬT ngữ "Dân chủ" (DÉMOS KRATOS) có nguồn gốc từ chữ Hy Lạp; trong đó, DÉMOS (nhân dân), KRATOS (chính quyền), có nghĩa là chính quyền của nhân dân.

Hiểu theo nghĩa thứ hai, "dân chủ (chế độ) chữ gốc là DÂN QUYỀN, là chế độ chính trị, trong đó quyền lực thuộc về nhân dân. Chế độ dân chủ bao giờ cũng có tính giai cấp và không gì khác là một hình thức chuyên chính về chính trị của giai cấp thống trị<sup>(1)</sup>. Trong xã hội có giai cấp đối kháng, tức là xã hội phân chia thành những người bị áp bức bóc lột và những kẻ đi áp bức bóc lột, quyền lực chính trị thuộc giai cấp bóc lột thì không thể có và không bao giờ có được một chính quyền nhà nước nào thật sự của nhân dân.

Tư tưởng về dân chủ xuất hiện từ thời cổ đại, tức là từ khi xã hội có giai cấp, phản ánh khát vọng quyền được sống, được đối xử bình đẳng của đông đảo quần chúng bị áp bức. Nhưng cho đến khi chủ nghĩa tư bản ra đời, những khái niệm "nhân quyền" "dân chủ" "tự do", "bình đẳng", "bác ái",... mới có nội dung của đời sống hiện thực. Đó là nền dân chủ tư sản.

## 1 - Dân chủ tư sản.

Cơ sở kinh tế của nền dân chủ tư sản dựa vào chế độ chiếm hữu tư nhân tư bản chủ nghĩa về tư liệu sản xuất. Do chiếm hữu tư liệu sản

xuất chủ yếu của xã hội, giai cấp tư sản trở thành giai cấp thống trị xã hội về kinh tế; và do đó, nó thống trị xã hội cả về chính trị, tư tưởng.

Trong xã hội tư bản chủ nghĩa, vào thời kỳ bùng nổ các cuộc cách mạng tư sản thế kỷ XVIII ở châu Âu, do hoàn cảnh lịch sử - xã hội lúc bấy giờ, giai cấp tư sản đã lợi dụng dân chủ, cổ xúy dân chủ để tập hợp lực lượng quần chúng chống lại giai cấp địa chủ phong kiến.

Về một phương diện nào đó, giai cấp tư sản sử dụng dân chủ như là một công cụ, một hình thức thống trị xã hội mang tính hai mặt của giai cấp tư sản. Một mặt, giai cấp tư sản soạn thảo ra Hiến pháp, thành lập nghị viện và các cơ quan đại diện khác, ban hành quyền phổ thông đầu phiếu (do áp lực của nhân dân) và các quyền "tự do" chính trị mang tính hình thức; nhưng mặt khác, giai cấp tư sản lại dùng mọi thủ đoạn để ngăn cản, bằng mọi cách không cho đông đảo quần chúng được hưởng đầy đủ những quyền lợi đó và không được sử dụng các cơ quan đại diện do chính quần chúng đã bầu ra.

V.I. Lê-nin cũng chỉ ra rằng: trong thời đại đế quốc chủ nghĩa, chế độ dân chủ trong nhà nước tư sản đã chuyển sang một chế độ

\* TS, Trường đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn TP Hồ Chí Minh

(1) *Từ điển Chính trị*, Nxb Sự thật, Hà Nội, 1991, tr 208

phản động chính trị. Thực tế hiện nay có hai hình thức dân chủ đối lập nhau là: *dân chủ tư sản*, là thứ dân chủ giả hiệu, bị cắt xén, và *dân chủ vô sản*.

## 2 - Dân chủ vô sản.

Dân chủ vô sản, dân chủ nhân dân, dân chủ xã hội chủ nghĩa là những khái niệm đồng nghĩa, phản ánh cùng một nội dung, cùng một bản chất. Đó là chế độ dân chủ của nhân dân do giai cấp công nhân mà đội tiên phong của nó là Đảng Cộng sản lãnh đạo, dựa trên cơ sở liên minh giai cấp công nhân, giai cấp nông dân và tầng lớp trí thức. Tùy theo hoàn cảnh của mỗi quốc gia, dân tộc và do nội dung của cuộc cách mạng ở những giai đoạn cụ thể mà vận dụng những tư tưởng trên cho phù hợp.

Dân chủ vô sản là dân chủ thực sự đối với đa số nhân dân, đối với đông đảo quần chúng lao động, là một hình thức dân chủ mới. Mục đích cao nhất của chế độ dân chủ vô sản, dân chủ nhân dân, dân chủ xã hội chủ nghĩa là đấu tranh giải phóng con người và toàn thể loài người, xây dựng một xã hội không có giai cấp, không có áp bức bóc lột, mọi người đều bình đẳng và tự do của mỗi người là cơ sở tự do của mọi người.

Cơ sở kinh tế của nền dân chủ vô sản, dân chủ xã hội chủ nghĩa là *chế độ công hữu về tư liệu sản xuất*. Đó là điểm căn bản và là cơ sở để phân định sự khác nhau về bản chất của nền dân chủ vô sản - dân chủ cho đại đa số quần chúng lao động với nền dân chủ tư sản - dân chủ của giai cấp bóc lột, của thiểu số.

Hiến pháp của nhà nước vô sản là một hiến pháp thật sự dân chủ. Tất cả mọi quyền lực của nhà nước đều thuộc về nhân dân, nhân dân là nền tảng, là ngọn nguồn, là mục đích của quyền lực nhà nước.

Sự xuất hiện của chế độ dân chủ vô sản gắn liền với thắng lợi của cuộc Cách mạng Tháng Mười Nga vĩ đại năm 1917, và sự ra đời của

Nhà nước Xô-viết xã hội chủ nghĩa, nhà nước chuyên chính vô sản đầu tiên trên thế giới.

Dưới chế độ xã hội chủ nghĩa không có sự phân biệt nam hay nữ, không phân biệt chủng tộc và dân tộc; mọi công dân đều bình đẳng trước pháp luật, đều có quyền bình đẳng trong đời sống chính trị - kinh tế - văn hóa - xã hội; đều có quyền và có nghĩa vụ tham gia công việc nhà nước.

Chế độ dân chủ xã hội chủ nghĩa là sự phát triển tiếp tục ở trình độ cao của chế độ dân chủ nhân dân. Chế độ dân chủ nhân dân là một hình thức mới của tổ chức chính trị xã hội, ra đời từ sau chiến tranh thế giới lần thứ hai (1939 - 1945), tức là sáu khi khối đồng minh và nhân dân yêu chuộng hòa bình thế giới, đứng đầu là Liên Xô đập tan chế độ phát xít ở châu Âu và châu Á, đánh dấu sự ra đời của một loạt các nước xã hội chủ nghĩa, trong đó có nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (2- 9-1945), và sau này ở châu Mỹ La-tinh là Cu Ba (1959).

Đặc thù về lịch sử - xã hội và trình độ phát triển kinh tế - chính trị của các nước và các dân tộc ở châu Âu, châu Á và châu Mỹ La-tinh rất khác nhau (có nước đã trải qua phát triển tư bản chủ nghĩa, có nước chưa qua tư bản chủ nghĩa, có nước là thuộc địa, hoặc thuộc địa nửa phong kiến) cho nên thời gian, cách thức và phương thức thực hiện quá trình xây dựng chế độ dân chủ nhân dân ở mỗi nước cũng không hoàn toàn giống nhau. Nhưng bản chất chế độ dân chủ nhân dân là thống nhất, chỉ là một - là chế độ chính trị, trong đó quyền lực thuộc về nhân dân. Bởi vậy, nhìn một cách tổng quát, chế độ dân chủ nhân dân ở tất cả các nước đều phải trải qua hai giai đoạn.

*Giai đoạn đầu của chế độ dân chủ nhân dân*, là giai đoạn chống đế quốc và chống phong kiến. Ở giai đoạn này, chế độ dân chủ nhân dân xuất hiện với tư cách là cơ quan của chính quyền cách mạng. Chính quyền này - do nội dung và yêu cầu của cuộc cách mạng

quy định - là một thứ chuyên chính giai cấp, do giai cấp công nhân lãnh đạo.

Tại các nước Trung và Nam châu Âu và châu Á, chế độ dân chủ nhân dân xuất hiện trong quá trình đấu tranh chống chủ nghĩa đế quốc, phát xít để giành độc lập dân tộc và tự do dân chủ. Cuộc đấu tranh đó là một bộ phận quan trọng trong toàn bộ cuộc tiến công cách mạng của các lực lượng tiến bộ trên thế giới chống chủ nghĩa đế quốc và giành thắng lợi.

Sau khi chính quyền dân chủ nhân dân được thiết lập, giai cấp công nhân ở các nước Trung và Đông-Nam châu Âu và châu Á lại tập trung tất cả sự chú ý của mình vào việc hoàn thành những nhiệm vụ tổng quát, mà trước hết là những nhiệm vụ về ruộng đất, nhiệm vụ chống phong kiến. Công việc cải tạo kinh tế và xã hội là nhiệm vụ quan trọng nhất đã được hoàn thành trong giai đoạn ấy, là cuộc cách mạng về ruộng đất, thực hiện "người cày có ruộng".

Hoàn thành những nhiệm vụ dân chủ chủ yếu như đánh bại các lực lượng đế quốc, phát xít, giành độc lập dân tộc và tự do dân chủ, xóa bỏ chế độ phong kiến, tức là căn bản hoàn thành nhiệm vụ giai đoạn đầu của cách mạng. Nhưng những mục tiêu và nhiệm vụ đó sẽ được tiếp tục trong giai đoạn tiếp theo - giai đoạn cách mạng xã hội chủ nghĩa.

*Giai đoạn cải tạo và xây dựng chủ nghĩa xã hội*

Mặc dù sau khi cách mạng giành được chính quyền ở các nước dân chủ nhân dân, giai cấp tư sản và các thế lực chống phá cách mạng đã bị thất bại, nhưng chúng chưa bị đánh bại hoàn toàn. Vai trò chi phối của giai cấp tư sản và những tàn dư phong kiến vẫn còn ảnh hưởng nhất định đối với giai cấp tiểu tư sản và nửa vô sản. Các thế lực thù địch bên ngoài bằng nhiều thủ đoạn thâm độc, xúi giục giai cấp tư sản trong nước gây trở ngại cho việc thực hiện những cải cách dân chủ và thực hiện âm mưu lật đổ chính quyền nhà nước chuyên chính vô sản non trẻ.

Vấn đề chính quyền nhà nước là vấn đề cơ bản của mọi cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa. Bởi vì, giành được chính quyền đã khó, giữ được chính quyền càng khó hơn - V.I. Lê-nin đã khẳng định như vậy, và thực tế lịch sử đã chứng thực như vậy. Để củng cố và xây dựng nhà nước thật sự vững mạnh, đồng thời mở rộng và phát huy những thành quả cách mạng của nhân dân đã đạt được, nhà nước chuyên chính vô sản tất yếu phải thực hiện cải tạo toàn diện và triệt để trên tất cả các lĩnh vực chính trị - kinh tế - văn hóa - xã hội.

Thực hiện những sự cải tạo các lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội trong các nước dân chủ nhân dân ở châu Âu và châu Á, tức là thực hiện cách mạng xã hội chủ nghĩa, thực hiện chuyên chính vô sản để xây dựng chủ nghĩa xã hội. "Hình thức chính trị của nền chuyên chính vô sản do Đảng Cộng sản lãnh đạo trong các nước đó, là chế độ dân chủ nhân dân (2).

**3 - Những kết quả bước đầu về phát huy dân chủ của nhân dân trong thời gian qua ở nước ta**

Sau 18 năm thực hiện đường lối đổi mới do Đảng khởi xướng và lãnh đạo, nhân dân Việt Nam đã đạt được nhiều thành tựu to lớn về kinh tế - chính trị - xã hội; đã tạo được cơ sở vững chắc cho sự ổn định hệ thống chính trị và sự đồng thuận về tư tưởng và hành động cách mạng trong quần chúng nhân dân vì mục tiêu "dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh".

Thắng lợi của sự nghiệp đổi mới, thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa còn là sự phản ánh năng lực và hiệu quả trong việc thực hiện chức năng tổ chức - quản lý của bộ máy chính quyền nhà nước từ trung ương đến địa phương, là phát huy dân chủ và sức mạnh đại đoàn kết

(2) Xem : *Từ điển Triết học*, Nxb Sự thật, Hà Nội 1976, tr 212 - 213

các dân tộc Việt Nam trong quá trình xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Nhờ đạt được những thắng lợi trong sự nghiệp đổi mới mà vị thế và uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế ngày càng được củng cố và phát triển, các mối quan hệ và hợp tác giữa Việt Nam với các nước trong khu vực và thế giới ngày càng gia tăng; khẳng định đường lối đối ngoại đúng đắn của Đảng và Nhà nước ta theo tinh thần "Việt Nam sẵn sàng là bạn, là đối tác tin cậy của các nước trong cộng đồng quốc tế, phấn đấu vì hòa bình, độc lập và phát triển"<sup>(3)</sup>.

Từ những thắng lợi được nêu trên, chúng ta có thể rút ra những kết luận chủ yếu sau:

- Sự lãnh đạo của Đảng bằng chủ trương, đường lối, chính sách, và được thể chế hóa bằng Hiến pháp và pháp luật, là kim chỉ nam và là cơ sở cho việc thực hiện thắng lợi của sự nghiệp đổi mới toàn diện; trong đó, phát triển kinh tế là trung tâm, xây dựng Đảng là then chốt.

- Trong quá trình cải cách hành chính, hoạt động của bộ máy chính quyền nhà nước đã có nhiều tiến bộ cả về cơ cấu - tổ chức, cả về cơ chế hoạt động và tổ chức quản lý mọi lĩnh vực hoạt động của đời sống xã hội. Thành quả đó càng thể hiện rõ bản chất giai cấp của Nhà nước ta "là công cụ chủ yếu để thực hiện quyền làm chủ của nhân dân"<sup>(4)</sup>.

- Thực hiện *Quy chế Dân chủ* theo nguyên tắc *dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra* đã phát huy tính tích cực sáng tạo và tinh thần trách nhiệm công dân trong công tác tổ chức, quản lý và triển khai thực hiện các mục tiêu chiến lược về kinh tế - chính trị - xã hội. Qua đó khơi dậy lòng tự tôn dân tộc, truyền thống đoàn kết đấu tranh bảo vệ cái đúng, cái tốt và chống lại cái sai, cái tiêu cực, tạo sự thống nhất về tư tưởng và hành động trong nhân dân, xây dựng môi trường xã hội lành mạnh và nếp sống văn hóa trong các cộng đồng cư dân của cả nước.

- Thực hiện *dân chủ về kinh tế* trong điều kiện của nền kinh tế thị trường theo tinh thần *mọi thành phần kinh tế đều bình đẳng trước pháp luật* đã tạo động lực cho sự phát triển lực lượng sản xuất. Phát triển lực lượng sản xuất, xét đến cùng là nhân tố quan trọng quyết định sự phát triển xã hội. Nhờ phát triển kinh tế mà hằng năm giá trị tổng sản phẩm xã hội của cả nước tăng trung bình hơn 7%, đặc biệt có địa phương tăng hơn 13%, đời sống về vật chất và tinh thần của nhân dân đã được cải thiện rõ rệt.

- *Dân chủ về chính trị* đã có bước tiến quan trọng, tạo điều kiện và cơ hội thuận lợi cho mọi tầng lớp nhân dân tham gia đóng góp ý kiến xây dựng Hiến pháp và pháp luật, tham gia bầu cử Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp, giữ vững kỷ cương phép nước, thực hiện nguyên tắc *sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật*.

- *Dân chủ về tư tưởng - văn hóa* không chỉ giữ vững được định hướng xã hội chủ nghĩa, bảo vệ vững chắc chủ quyền quốc gia và độc lập dân tộc, đấu tranh chống "diễn biến hòa bình" và mọi âm mưu, thủ đoạn chống phá cách mạng Việt Nam của các thế lực thù địch, mà còn bảo vệ và phát triển các giá trị văn hóa truyền thống và tiếp thu tinh hoa văn hóa tiên tiến của nhân loại.

#### **4 - Một số giải pháp cơ bản để phát huy dân chủ của nhân dân ta trong giai đoạn hiện nay**

Cách mạng là sự nghiệp của quần chúng nhân dân. Sự nghiệp đổi mới đã và đang được nhân dân ta thực hiện trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, diễn ra trong điều kiện thế giới và trong nước có những biến đổi với những thuận lợi và khó khăn mới. Đây là một cuộc cách mạng đầy khó khăn và phức tạp. Để phát huy dân chủ của nhân dân, khắc phục và hạn chế

(3) (4) *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX*, Nxb Chính trị quốc gia Hà Nội, 2001, tr 42; tr 131

tiêu cực, tiếp tục phấn đấu đạt những thành tựu to lớn hơn trong sự nghiệp đổi mới, chúng ta cần thực hiện một số giải pháp cơ bản sau.

*Một là*, củng cố và phát huy hơn nữa vai trò lãnh đạo và sức mạnh chiến đấu của Đảng. Hiện nay còn khá phổ biến hiện tượng sinh hoạt trong các tổ chức đảng ở cơ sở mang nặng tính hình thức, thiếu nội dung thiết thực; sinh hoạt để duy trì tổ chức, tránh sự phê bình của cấp trên hơn là để kiểm điểm, đấu tranh phê và tự phê bình tạo động lực cho phát triển. Bởi vậy, chức năng lãnh đạo của Đảng các cấp hơn lúc nào hết phải thể hiện được tính chiến đấu và cách mạng.

*Hai là*, tiếp tục cải cách hành chính, hoàn thiện hệ thống chính trị và bộ máy nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa - nhà nước của dân, do dân và vì dân. Phải giữ vững bản chất giai cấp công nhân, bảo đảm tính dân tộc, tính dân chủ, tính nhân đạo và tiến bộ, lấy con người làm trung tâm, làm việc theo Hiến pháp và pháp luật, dưới sự lãnh đạo của Đảng... Đó là những yêu cầu cơ bản mang tính nguyên tắc trong quá trình xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

*Ba là*, cần tổng kết việc thực hiện Quy chế Dân chủ một cách toàn diện, tiếp tục nghiên cứu lý luận và hoàn thiện hệ thống pháp luật, tạo cơ sở khoa học để không chỉ làm rõ hơn nữa vai trò, chức năng, nhiệm vụ và mối quan hệ giữa Đảng với chính quyền nhà nước và các tổ chức trong hệ thống chính trị, mà còn để giáo dục, bồi dưỡng, nâng cao trình độ nghiệp vụ chuyên nghiệp cho đội ngũ cán bộ, công chức nhà nước; từng bước thực hiện khoa học hóa công tác tổ chức - quản lý xã hội và khắc phục mọi sự chông chéo, lẩn tránh, lẩn lộn, làm thay, kém hiệu quả.

*Bốn là*, thực hiện thường xuyên và nghiêm túc công tác kiểm tra, giám sát của Mặt trận Tổ quốc, của các đoàn thể và của nhân dân đối với các hoạt động của tổ chức đảng, của cán bộ,

đảng viên và các cấp chính quyền. Khi còn sống, Chủ tịch Hồ Chí Minh vẫn thường nhắc nhở: *cán bộ là công bộc của nhân dân; làm mà không kiểm tra, không giám sát, thì cũng như không làm.*

Thực tế thời gian qua cho thấy việc để xảy ra nhiều vụ việc tiêu cực gây nhức nhối cho xã hội và làm giảm lòng tin của nhân dân đối với chế độ có nhiều nguyên nhân như sự tha hóa, biến chất ở một số cán bộ, đảng viên, trong đó có cả nguyên nhân công tác kiểm tra, giám sát còn yếu kém không kịp thời.

*Năm là*, giáo dục và nâng cao trình độ dân trí về pháp luật. Một xã hội văn minh, trước hết phải thể hiện bằng nếp sống có văn hóa, sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật. Giáo dục, nâng cao ý thức pháp luật của nhân dân sẽ tạo ra sức mạnh nội sinh để phát huy dân chủ của nhân dân. Người dân có được giáo dục về pháp luật mới có hiểu biết về pháp luật, mới có niềm tin và tình cảm đối với pháp luật, mới có hành vi và thái độ ứng xử và hành động đúng pháp luật. Bởi vậy, một mặt phải tăng cường giáo dục ý thức pháp luật cho nhân dân; mặt khác, phải kịp thời nghiêm trị những kẻ chống đối, cố tình vi phạm pháp luật. Có như vậy kỷ cương phép nước mới được giữ vững, nhân dân mới được sống bình yên để lao động sản xuất, tích cực tham gia xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Tóm lại, phát huy hơn nữa vai trò lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng; xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa - nhà nước thật sự của dân, do dân, vì dân; tổng kết thực tiễn, tăng cường nghiên cứu lý luận và hoàn thiện hệ thống pháp luật; thực hiện nghiêm túc và thường xuyên công tác kiểm tra, giám sát đối với hoạt động của các cấp chính quyền; tăng cường giáo dục và nâng cao trình độ dân trí về pháp luật,... là những giải pháp cơ bản để phát huy dân chủ của nhân dân; là nhân tố quyết định mọi thắng lợi của sự nghiệp đổi mới, thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. □